TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TRẢNG BÀNG** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 69/2020/HS-ST Ngày 12 - 11 - 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thanh Vy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vương Văn Mum

Ông Lê Đình Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Hữu Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn T (Đ), sinh ngày 28 tháng 11 năm 1998 tại: tỉnh Tây Ninh.

Nơi thường trú: Khu phố C, phường H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: không có; tiền án: không, tiền sự: có 02 tiền sự: tại Quyết định số 94/QĐ-XPHC ngày 18/12/2017 của Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã T), tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính dưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý", tại Quyết định số 79/QĐ-XPHC ngày 08/6/2020 của Công an phường H, thị xã T xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý";

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 25/8/2020 sau đó chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 50 phút ngày 25/8/2020, tại tiệm Internet N thuộc khu phố L, phường H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh, Công an thị xã T kiểm tra bắt quả tang Phạm Văn T đang tàng trữ trái phép 01 bịch nylon trong suốt được bịt kín, bên trong chứa tinh thể trong suốt (nghi là chất ma tuý, ký hiệu M) để trên bàn máy vi tính số 28. Ngoài ra còn thu giữ thêm một số vật chứng có liên quan khác.

Theo kết luận giám định số 1287/KL-KTHS ngày 28/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt ký hiệu M là chất ma tuý, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2057 gam.

Quá trình điều tra thể hiện: Vào khoảng 07 giờ ngày 25/8/2020, sau khi tan ca làm tại Công ty "A" thuộc khu công nghiệp P, huyện G, tỉnh Tây Ninh, do có nhu cầu sử dụng chất ma tuý đá nên bị cáo T đã đón xe ôm xuống khu vực huyện C, thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người tên "Hậu" (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 01 bịch chất ma tuý đá với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, T mang ma tuý vừa mua được đến tiệm Internet "N" tại khu phố L, phường H, thị xã T chơi game, đến 10 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã T phối hợp với Công an phường H kiểm tra phát hiện và bắt quả tang T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- Một gói niêm phong ghi vụ số 1287/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định. Sau khi giám định bên trong còn lại 0,1244 gam chất ma tuý, loại Methamphetamine

- Một bao thuốc lá, hiệu JET, màu trắng, bên trong rỗng;

- Một cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- Một cây nhíp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- Một bật lửa bằng nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

- Một điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863980044943735, số IMEI 2: 863980044943727, bên trong có sim số: 0354543521 (đã qua sử dụng).

- Một căn cước công dân mang tên Phạm Văn T số 072098003579;

- Một ly thuỷ tinh trong suốt có đậy đầu chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ trên nắp có gắn ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu (bị bể) và ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSTrB ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T đã truy tố Phạm Văn T (Đ) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều

luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 18 tháng đến 24 tháng tù;

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Văn T thừa nhận: Vào khoảng 07 giờ ngày 25/8/2020, do có nhu cầu sử dụng chất ma tuý nên Tâm đã đón xe xuống khu vực huyện C, thành phố Hồ Chí Minh gặp một người tên "H" (không rõ họ tên, địa chỉ) để mua 01 bịch chất ma tuý đá với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, Tâm mang theo chất ma tuý vừa mua đến tiệm Internet "N" tại khu phố L, phường H, thị xã T, tỉnh Tây Ninh để chơi game. Đến 10 giờ 50 phút cùng ngày thì T bị cơ quan Công an kiểm tra phát hiện và bị bắt quả tang, thu giữ của bị cáo 0,2057 gam ma tuý loại Methamphetamine.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cũng như lời khai tại cơ quan điều tra là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ tác hại của ma tuý nhưng do xem thường pháp luật nên bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng. Hành vi của bị cáo là cố ý và rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các

chất ma tuý, gây ra các loại tệ nạn xã hội nguy hiểm, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải dành cho bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, có 02 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, cụ thể ngày 18/12/2017 bị Toà án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính dưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý", ngày 08/6/2020 bị Công an phường H, thị xã T xử phạt 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Nhì và Huy chương đã có thành tích trong cuộc kháng lâu dài và anh dũng của dân tộc hạng Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số 1287/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định. Sau khi giám định bên trong còn lại 0,1244 gam chất ma tuý, loại Methamphetamine

- 01 (Một) bao thuốc lá, hiệu JET, màu trắng, bên trong rỗng;

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) cây nhíp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) bật lửa bằng nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) ly thuỷ tinh trong suốt có đậy đầu chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ trên nắp có gắn ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu (bị bể) và ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.

* Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) căn cước công dân mang tên Phạm Văn T số 072098003579;

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863980044943735, số IMEI 2: 863980044943727, bên trong có sim số: 0354543521 (đã qua sử dụng).

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T (Đ) 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", thời gian chấp hành án tính từ ngày 25/8/2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

*Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (Một) gói niêm phong ghi vụ số 1287/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên và trợ lý giám định. Sau khi giám định bên trong còn lại 0,1244 gam chất ma tuý, loại Methamphetamine

- 01 (Một) bao thuốc lá, hiệu JET, màu trắng, bên trong rỗng;

- 01 (Một) cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) cây nhíp bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) bật lửa bằng nhựa màu trắng (đã qua sử dụng);

- 01 (Một) ly thuỷ tinh trong suốt có đậy đầu chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ trên nắp có gắn ống thuỷ tinh trong suốt dạng phễu (bị bể) và ống hút nhựa màu đỏ sọc trắng.

* Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) căn cước công dân mang tên Phạm Văn T số 072098003579;

* Tịch thụ sung quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863980044943735, số IMEI 2: 863980044943727, bên trong có sim số: 0354543521 (đã qua sử dụng).

Các vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T theo biên bản giao nhận ngày 02/10/2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Công an TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thanh Vy